

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNGNHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2024/HSST
Ngày: 26 - 11 - 2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Hiểu

Bà Phạm Thị Duyên

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Thảo – Thư ký tòa án, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Văn H**, sinh năm 1987 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp C, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 9/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên cha: Đinh Văn N - sinh năm 1963; Họ tên mẹ: Ninh Thị L - sinh năm 1961; Bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có 02 anh, em; H1 và tên vợ: Đỗ Thị Lan P, sinh năm 1988; Bị cáo có 01 người con sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện T từ ngày 20/7/2024 đến nay (*có mặt*).

- Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1975, nghề nghiệp: Làm rẫy; Nơi cư trú: Số A, ấp L, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai (*vắng mặt*);

2. Bà Dương Thị Hoài T1, sinh năm 1978, nghề nghiệp: Tự do; nơi cư trú: Ấp N, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai (*vắng mặt*);

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Vũ Thị Xuân H2, sinh năm 1993; nơi cư trú: Ấp E, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai (*vắng mặt*);

2. Bà Nguyễn Thị Thanh B, sinh năm 1976; địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai (*vắng mặt*).

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Hùng H3, sinh năm 1992, tại Lâm Đồng; nghề nghiệp: Buôn bán; Nơi cư trú: Ấp B, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (*vắng mặt*);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 50 phút ngày 19/7/2024, Đinh Văn H, sinh năm 1987, trú tại xã P, huyện Đ (có giấy phép lái xe hạng C, số 750148024537 do Sở G cấp ngày 14/10/2019) điều khiển xe ô tô biển số 60A-695.29 (loại xe Mazda CX-5) lưu thông theo hướng D đi về Đ trên Quốc lộ B, khi đi đến Km02⁷⁵⁰ thuộc ấp L, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Đinh Văn H cho xe lấn sang phần đường ngược chiều để vượt xe ô tô tải cùng chiều phía trước, (*không xác định được xe ô tô tải*) nhưng thiếu quan sát và không đảm bảo an toàn cùng lúc này có xe mô tô 60H1-143.45 do Nguyễn Thanh L1, sinh năm 2000, trú tại xã B, huyện T lưu thông ngược chiều chạy đến, do khoảng cách gần Đinh Văn H không kịp lách tránh khiến đầu xe ô tô 60A-695.29 bên trái va đập trực diện với xe mô tô 60H1-143.45 trên làn đường hỗn hợp hướng D đi về Đ. Vụ tai nạn khiến xe mô tô 60H1-143.45 té ngã sang lề đường, Nguyễn Thanh L1 bị hất tung vào lề cỏ bên đường chết tại chỗ (*Bút lục số 66-71, 73-74*).

Kết quả khám nghiệm xác định hiện trường sau tai nạn như sau:

Vụ tai nạn xảy ra trên đoạn đường thẳng được trải nhựa rộng 15m, đường hai chiều, mỗi chiều đường gồm một làn đường dành cho xe cơ giới rộng 4m và 01 làn đường dành cho xe thô sơ rộng 3m50 được phân chia bằng vạch kẻ đường liền nét và đứt nét, đoạn đường ngoài khu vực dân cư.

- Xe mô tô 60H1-143.45 được ký hiệu là (1) sau tai nạn nằm ngả về bên phải, đầu xe hướng vào lề phải, đuôi xe hướng ra vạch kẻ phân chia làn đường, T2 trục bánh trước do vuôn góc vào lề phải là 0m50, tâm trục bánh sau do vuôn góc vào lề phải là 1m40, đo đến tâm trục bánh trước bên trái của xe ô tô 60A-695.29 là 9m60

- Xe ô tô 60A-695.29 được ký hiệu là (2) sau tai nạn dừng lại trên đường, đầu xe hướng T, đuôi xe hướng D, tâm trục bánh trước bên trái do vuôn góc vào lề phải là 6m40, tâm trục bánh sau bên trái do vuôn góc vào lề phải là 6m

- Vết cày được ký hiệu là (3) sau tai nạn để lại trên mặt đường có dạng đứt nét dài 8m30, điểm đầu vết cày do vuông góc vào lề phải là 5m20, điểm cuối vết cày là điểm tiếp giáp giữa mâm bánh trước bên trái xe ô tô 60A-695.29 với mặt đường

- Nạn nhân được ký hiệu là (4) sau tai nạn tử vong tại hiện trường, nằm sấp bên trong lề phải, điểm giữa 2 chân do vuông góc ra lề phải là 1m, điểm đỉnh đầu do vuông góc ra lề phải là 1m do đến tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô 60A-695.29 là 9m90

Điểm mốc đo đến tâm trục bánh trước xe mô tô 60H1-143.45 là 1m80 (*Bút lục số 31-50*).

Căn cứ kết luận giám định số 1512/KL-KTHS ngày 30/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ, kết luận về dấu vết va chạm giữa 02 phương tiện giao thông và cơ chế hình thành dấu vết va chạm.

- Phía trước bên trái của xe ô tô con biển số 60A-695.29 (dấu vết trượt xước, nứt vỡ, biến dạng, mất sơn màu trắng và dính chất màu đen tại các chi tiết phía trước bên trái, cản trước, cụm đèn chiếu sáng và đèn tín hiệu nắp ca pô, ốp học bánh trước, mâm và lốp bánh trước, gương chiếu hậu) có cùng chiều từ trái qua phải, trước về sau, phù hợp va chạm với phía trước xe mô tô biển số 60H1-143.45 (dấu vết trượt, xước, nứt gãy, biến dạng, mất sơn đen tại các chi tiết phía trước, vành chắn bùn dính chất màu trắng, vành bánh trước, đĩa thắng trước, giảm xóc trước, cụm trục cổ lái cong gập về sau, mặt nạ, ốp nhựa đầu xe dính chất màu trắng, cụm đồng hồ điều khiển) có cùng chiều từ trước về sau.

- Dấu vết trượt xước, mài mòn tại các chi tiết bên phải của xe mô tô biển số 60H1-143.45 (bàn đạp thắng, khung gác chân trước, cần khởi động, ốp sườn, ốp ống xả, thanh nâng) có cùng chiều từ phải qua trái, phù hợp với va chạm mặt đường khi xe ngã (*Bút lục số 12, 12a*)

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 205/KLGĐTT-TTPYĐN ngày 02 tháng 8 năm 2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ, kết luận: Nguyên nhân Nguyễn Thanh L1 tử vong là do: Đa chấn thương.

- Chấn thương sọ não gây bầm tụ máu vùng trán, vỡ sọ trán phức tạp, giập não

- Kết hợp chấn thương gãy xương bàn 2 – 3 bàn tay trái, gãy xương đùi phải, xương cẳng chân trái (02 xương)

- Kết luận khác: Nồng độ cồn trong máu là 132,78mg/100ml

(*Bút lục số 13-17*)

Quá trình điều tra, Đinh Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên (*Bút lục số 123-126*)

Về vật chứng của vụ án:

- Xe ô tô 5 chỗ, nhãn hiệu Mazda CX-5, biển số 60A-695.29 màu trắng chủ sở hữu là chị Vũ Thị Xuân H2, sinh năm 1993, trú tại huyện T, tỉnh Đồng Nai, xe ô tô có giấy tờ hợp pháp, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu cùng các giấy tờ liên quan. (*Bút lục số 83-91*).

- Xe mô tô, nhãn hiệu honda, loại xe future, biển số 60H1-143.45 đứng tên đăng

ký là Nguyễn Thị Thanh B (mẹ của Nguyễn Thanh L1) xe có đầy đủ giấy tờ hợp pháp Cơ quan điều tra trả lại cho gia đình anh L1 (*Bút lục số 118*).

- 01 giấy phép lái xe hạng C, số 750148024537 cấp ngày 14/10/2019 do Sở G cấp cho Đinh Văn H cần trả lại cho bị cáo khi án có hiệu lực pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Đinh Văn H đã thỏa thuận bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần, tiền sửa xe mô tô toàn bộ là 218.000.000 đồng cho gia đình nạn nhân Nguyễn Thanh L1, gia đình nạn nhân đã bãi nại trách nhiệm dân sự cho bị cáo Đinh Văn H (*Bút lục số 120-124*).

Bồi thường chi phí sửa chữa xe ô tô Mazda CX-5 cho chị Vũ Thị Xuân H2 là 10.000.000 đồng; chị H2 không yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số 125/CT.VKSTN-HS ngày 10/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Đinh Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai trình bày luận tội đối với bị cáo H giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đinh Văn H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Ngoài ra còn đề nghị về vật chứng vụ án và án phí.

* Bị cáo H trình bày bào chữa và tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận về tội danh, chỉ xin hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ và hoàn cảnh gia đình của bị cáo.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo H thừa nhận hành vi của bản thân là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để có điều kiện làm việc, chăm lo cha mẹ già, con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Mạnh T và bà Dương Thị Hoài T1 và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Thanh B, Vũ Thị Xuân H2 mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Trên cơ sở lời khai của bị cáo, căn cứ vào biên bản hiện trường, bản giám định pháp y, biên bản khám nghiệm các phương tiện liên quan, lời khai của người liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 21 giờ 50 phút ngày 19/7/2024, Đinh Văn H (có giấy phép lái xe hạng C, số 750148024537) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mazda CX-5 biển số 60A-695.29 lưu thông theo hướng Dầu Giây đi về T trên đường Quốc lộ 20, khi đi đến Km02⁺⁷⁵⁰ thuộc ấp L, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Đinh Văn H cho xe lấn sang phần đường ngược chiều để vượt xe ô tô tải cùng chiều phía trước nhưng thiếu quan sát và không đảm bảo an toàn đã va đụng trực diện với xe mô tô 60H1-143.45 do Nguyễn Thanh L1 điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả: Nguyễn Thanh L1 chết tại chỗ.

Hành vi trên đây của Đinh Văn H đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 13, khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng nên đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định: Các hành vi bị nghiêm cấm:

...

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ”

Khoản 1 Điều 13: “Sử dụng làn đường”

1. Trên đường có nhiều làn đường cho xe đi cùng chiều được phân biệt bằng vạch kẻ phân làn đường, người điều khiển phương tiện phải cho xe đi trong một làn đường và chỉ được chuyển làn đường ở những nơi cho phép, khi chuyển làn đường phải có tín hiệu báo trước và phải đảm bảo an toàn

Khoản 2 Điều 14: “Vượt xe”

2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải

Điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người”.

Như vậy, cáo trạng số 125/CT.VKSTN-HS ngày 10/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Đinh Văn H là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bị cáo điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ chuyển làn đường, vượt xe thiếu quan sát, không đảm bảo an toàn đã gây thiệt hại tính mạng cho người khác, vi phạm khoản 2 Điều 8, khoản 1 Điều 13 và khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định.

Xét thấy tình hình tai nạn giao thông xảy ra tại địa bàn huyện T trong thời gian qua có luôn diễn biến phức tạp, nên hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm mà hành vi của bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại đã có đơn xin bãi nại trách nhiệm dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Đinh Văn H đã thỏa thuận bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần, tiền sửa xe mô tô toàn bộ là 218.000.000 đồng cho gia đình nạn nhân Nguyễn Thanh L1, gia đình nạn nhân đã bãi nại trách nhiệm dân sự cho bị cáo Đinh Văn H (*Bút lục số 120-124*).

Bồi thường chi phí sửa chữa xe ô tô Mazda CX-5 cho chị Vũ Thị Xuân H2 là 10.000.000 đồng; Chị H2 không yêu cầu gì khác.

[6] Vật chứng của vụ án:

- Xe ô tô 5 chỗ, nhãn hiệu Mazda CX-5, biển số 60A-695.29 màu trắng chủ sở hữu là chị Vũ Thị Xuân H2, sinh năm 1993, trú tại huyện T, tỉnh Đồng Nai, xe ô tô có giấy tờ hợp pháp, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu cùng các giấy tờ liên quan. (*Bút lục số 83-91*).

- Xe mô tô, nhãn hiệu honda, loại xe future, biển số 60H1-143.45 đứng tên đăng

ký là Nguyễn Thị Thanh B (mẹ kế của Nguyễn Thanh L1) xe có đầy đủ giấy tờ hợp pháp Cơ quan điều tra trả lại cho chị B (*Bút lục số 118*).

- 01 giấy phép lái xe hạng C, số 750148024537 cấp ngày 14/10/2019 do Sở G cấp cho Đinh Văn H cần trả cho bị cáo khi án có hiệu lực pháp luật.

[7] Các vấn đề khác: Đối với chị Vũ Thị Xuân H2, chủ xe ô tô 60A-69529 (xe ô tô hết thời hạn đăng kiểm vào ngày 18/7/2024) chị H2 mua lại của chị Vũ Thị Thanh T3, xe ô tô chị H2 gửi tại giáo xứ X do ông Vũ Ngọc H4 – Linh mục (anh trai của chị H2), Đinh Văn H là lái xe cho ông H4, ngày 19/7/2024 Đinh Văn H sử dụng xe ô tô 60A-69529 đi thì chị H2 đang làm thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng nên chưa tiến hành đưa xe ô tô 60A-69529 đi đăng kiểm được, việc H sử dụng xe ô tô 60A-69529 và gây tai nạn chị H2 hoàn toàn không biết nên hành vi của Vũ Thị Xuân H2 chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đưa vào sử dụng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ không đảm bảo an toàn”.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2024.

2. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46 của Bộ luật Hình sự, tuyên trả cho bị cáo H 01 giấy phép lái xe C, số 750148024537 cấp ngày 14/10/2019 do Sở G cấp cho Đinh Văn H (*Hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/10/2024 giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất*).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Thống Nhất;
- Cq. CSĐT CA H. Thống Nhất;
- Cq. THA HS H. Thống Nhất
- Nhà tạm giữ CA H. Thống Nhất;
- CCTHADS H. Thống Nhất;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Lan